|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG:** THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN**NHÓM:** ĐỊA LÝHọ và tên giáo viên: LÊ THỊ HOAN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN**

**MÔN HỌC: ĐỊA LÍ- LỚP 12**  - TỰ CHỌN, (Năm học 2022 - 2023)

**I. Kế hoạch dạy học**

**1. Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ tự tiết** | **Bài học** | **Số tiết** | **Thời điểm** | **Thiết bị dạy học** | **Địa điểm dạy học** |
| 1 | Bài 2. Bài 2: Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ | 1 | Tuần 1 | -Bản đồ các nước Đông Nam Á- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 2 | Bài 6,7.Đất nước nhiều đồi núi  | 2 | Tuần 2 | - Bản đồ tự nhiên Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 3 | Tuần 3 | Lớp học |
| 4 | Bài 13. Thực hành: đọc bản đồ địa hình, điền vào lược đồ trống một số dãy núi và đỉnh núi. | 1 | Tuần 4 |  | Lớp học |
| 5 | Bài 8. Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển. | 1 | Tuần 5 | - Bản đồ tự nhiên Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 6 | Bài 9. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa | 1 | Tuần 6 | Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam | Lớp học |
| 7 | Bài 10. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa (tt) | 1 | Tuần 7 | Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam | Lớp học |
| 8 | **Ôn tập giữa kì I** | 1 | Tuần 8 | Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam | Lớp học |
| **9** | **Kiểm tra giữa kì I** | **1** | Tuần 9 | - Bản đồ tự nhiên Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| **10** | Bài 11. Thiên nhiên phân hoá đa dạng | **1** | Tuần 10 |  | Lớp học |
| 11 | Bài 12. Thiên nhiên phân hoá đa dạng (tt) | 1 | Tuần 11 | Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam | Lớp học |
| 12 | Bài 14. Sử dụng và bảo vệ tài ng thiên nhiên | 1 | Tuần 12 | - Bản đồ tự nhiên Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 13 | Bài 15. Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai. | 1 | Tuần 13 | - Bản đồ tự nhiên Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 14 | **Ôn tập cuối kì I** | 1 | Tuần 14 | - Bản đồ tự nhiên Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| **15****16****17** | **Ôn tập cuối kì I** | **3** | **Tuần 15****Tuần 16****Tuần 17** | **- Bản đồ tự nhiên Việt Nam****- Atlat địa lí Việt Nam** | **Lớp học****Lớp học****Lớp học****Lớp học** |
| **18** | **Kiểm tra cuối kì I** | **1** | **Tuần 18** |  | **Lớp học** |
| 19 | Bài 16. Đặc điểm dân số và phân bố dân cư nước taBài 17. Lao động và việc làm | 1 | Tuần 19 | - Bản đồ dân cư Việt Nam.- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 20 | Bài 18. Đô thị hoáBài 19. Thực hành: vẽ biểu đồ và phân tích sự phân hoá về thu nhập bình quân theo đầu người giữa các vùng. | 1 | Tuần 20 |  | Lớp học |
|  |
| 21 | Bài 1. Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhậpBài 20. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế | 1 | Tuần 21 | Bản đồ kinh tế chung Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 22 | Bài 22 . Vấn đề phát triển nông nghiệpBài 23. Thực hành: Phân tích sự chuyển dịch cơ cấu ngành trồng trọt | 1 | Tuần 22 | -Bản đồ nông - lâm - thủy sản Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 23 | Bài 24. Vấn đề phát triển ngành thuỷ sản và lâm nghiệp. | 1 | Tuần 23 | Bản đồ nông - lâm - thủy sản Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 24 | Bài 26. Cơ cấu ngành công nghiệpBài 27. Vấn đề phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm.  | 1 | Tuần 24 | -Bản đồ công nghiệp Việt Nam.- Atlat địa lí Việt Nam-Bản đồ công nghiệp Việt Nam.- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 25 | Bài 28. Vấn đề tổ chức lãnh thổ công nghiệp. Bài 29. Thực hành: vẽ biểu đồ, nhận xét và giải thích sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp | 1 | Tuần 25 | -Bản đồ công nghiệp Việt Nam.- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 26 | Bài 30. Vấn đề phát triển ngành giao thông vận tải và thông tiên liên lạc.Bài 31. Vấn đề phát triển thương mại, du lịch | 1 | Tuần 26 | -Bản đồ giao thông vận tải Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam- Bản đồ thương mại, du lịch Việt Nam- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp họcLớp học |
| **27** | **Ôn tập giữa kì II** | **1** | **Tuần 27** |  | **Lớp học** |
| **28** | **Kiểm tra giữa kì II** | **1** | **Tuần 28** |  | **Lớp học** |
| 29 | Bài 32. Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ. | 1 | Tuần 29 | -Bản đồ vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và Đồng bằng sông Hồng.- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 30 | Bài 37. Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây nguyênBài 38. Thực hành: so sánh về cây công nghiệp lâu năm và chăn nuôi gia súc lớn giữa vùng Tây Nguyên với trung du và miền núi Bắc Bộ | 1 | Tuần 30 | -Bản đồ vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 31 | Bài 33. Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng | 1 | Tuần 31 | Bản đồ vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và Đồng bằng sông Hồng.- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 32 | Bài 35. Vấn đề phát triển kinh tế xã hội ở Bắc Trung Bộ | 1 | Tuần 32 | -Bản đồ vùng Bắc Trung Bộ- Atlat địa lí Việt NamBản đồ vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| Bài 36. Vấn đề phát triển kinh tế xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ |
| 33 | Bài 39. Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ | 1 | Tuần 33 | -Bản đồ vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 34 | Bài 41. Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long. | 1 | Tuần 34 | -Bản đồ vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long- Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| 35 | Bài 42. Vấn đề phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng ở Biển Đông. | 2 | Tuần 35 | Atlat địa lí Việt Nam | Lớp học |
| **NHÓM TRƯỞNG Đại Lộc, ngày 4 tháng 9 năm 2022****Lê Thị Hoan Giáo viên** |

**2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông áp dụng CTGDP 2018 - từ năm học 2022 - 2023)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chuyên đề****(1)** | **Số tiết****(2)** | **Thời điểm****(3)** | **Thiết bị dạy học****(4)** | **Địa điểm dạy học****(5)** |
| **Chủ đề: Biển Đông. Vấn đề phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng ở Biển Đông** | 2 | Từ tuần 32 đến tuần 35 | -Bản đồ các nước Đông Nam Á- Atlat địa lí Việt Nam- Máy chiếu- Video, tranh ảnh về các ngành kinh tế ở biển Đông. | Lớp học |

 *(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.*

*(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài dạy/chuyên đề.*

*(3) Tuần thực hiện bài học/chuyên đề.*

*(4) Thiết bị dạy học được sử dụng để tổ chức dạy học.*

*(5) Địa điểm tổ chức hoạt động dạy học (lớp học, phòng học bộ môn, phòng đa năng, bãi tập, tại di sản, thực địa...).*

**II. Nhiệm vụ khác (nếu có):** *(Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)*

...............................................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* |  | *… ngày tháng năm 2022***GIÁO VIÊN***(Ký và ghi rõ họ tên)* |